

DANH SÁCH CÁC HỌC PHẦN ĐIỀU CHỈNH, THAY ĐỔI*Áp dụng với Hệ Đại học K5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 và Cao đẳng K41, 42, 43, 44***Kính gửi: - Ban Giám hiệu Trường Đại học Đồng Nai,****- Phòng Đào tạo.**

Do có sự cập nhật thay đổi chương trình khung đào tạo giữa hệ Đại học và Cao đẳng các khóa, nên một số môn có sự thay đổi như sau:

1. Các học phần thay đổi tên và tương đương:

STT	TÊN HỌC PHẦN CŨ	SỐ TC	TÊN HỌC PHẦN MỚI	SỐ TC
1	Phương pháp nghiên cứu kinh tế	2	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2
2	Nghiệp vụ ngân hàng	3	Nghiệp vụ ngân hàng thương mại	3
3	Kế toán quốc tế	3	Kế toán Mỹ	3
4	Kế toán ngân hàng	3	Kế toán ngân hàng thương mại	3
5	Thị trường tài chính	3	Lý thuyết Tài chính – tiền tệ hoặc Thị trường chứng khoán	3
6	Tài chính – tiền tệ	3	Lý thuyết Tài chính – tiền tệ	3
7	Tài chính doanh nghiệp 1	3	Tài chính doanh nghiệp	4
8	Tài chính doanh nghiệp 2	3		
9	Kế toán quản trị 1	3	Kế toán quản trị	4
10	Kế toán quản trị 2	3		
11	Kế toán đơn vị sự nghiệp	4	Kế toán hành chính sự nghiệp	3
12	Phân tích và thẩm định dự án đầu tư	3	Thẩm định dự án đầu tư	3
13	Tiền tệ ngân hàng	3	Lý thuyết Tài chính – tiền tệ	3
14	Văn hóa đạo đức kinh doanh	2	Tâm lý kinh doanh	2
15	Quản lý dự án	3	Quản trị dự án	3
16	Quản trị nguồn nhân lực	2	Quản trị nhân sự	3
17	Toán kinh tế 1	3	Toán cao cấp	3

STT	TÊN HỌC PHẦN CŨ	SỐ TC	TÊN HỌC PHẦN MỚI	SỐ TC
18	Toán kinh tế 2	3	Toán tài chính (Áp dụng cho Khóa 9)	2
			Tài chính căn bản (Áp dụng cho Khóa 10 trở đi)	
			Quy hoạch tuyến tính (Áp dụng cho Khóa 9)	2
			Phương pháp tối ưu trong kinh tế (Áp dụng cho Khóa 10 trở đi)	
19	Thương mại điện tử	3	Tự học (Nếu mở lớp cho học ghép)	
20	Lý thuyết bảo hiểm	2	Tự học	
21	Thực hành kế toán	4	Tự học	
22	Tổ chức thực hiện công tác kế toán	3	Tự học	
23	Hệ thống thông tin kế toán	3	Tự học	
24	Quản trị công nghệ	3	Tự học	
25	Quản trị cung ứng	3	Tự học	
26	Quản trị thương hiệu	2-3	Tự học	
27	Khoa học quản lý	3	Tự học	

2. Các môn có sự thay đổi số tín chỉ:

2.1. Đối với hệ Đại học ngành Kế toán:

STT	TÊN HỌC PHẦN	K5	K6	K7	K8	K9	K10	K11
1	Thanh toán quốc tế	3	2	2	2	2	2	2
2	Thị trường chứng khoán	3	0	2	2	2	2	2
3	Kinh tế lượng	3	0	0	0	0	0	0
4	Lý thuyết bảo hiểm	2	0	0	0	0	0	0
5	Thương mại điện tử	2	0	0	0	0	0	0
6	Kế toán tài chính 1	3	4	4	4	4	4	4
7	Kế toán tài chính 2	3	3	3	3	3	3	3
8	Kế toán tài chính 3	0	2	2	2	3	3	3
9	Kế toán tài chính 4	0	0	0	0	2	2	2
10	Kế toán đơn vị sự nghiệp	4	0	0	0	0	0	0
11	Kế toán hành chính sự nghiệp	0	3	3	3	3	3	3
12	Kế toán và khai báo thuế	2	3	3	3	3	3	3

STT	TÊN HỌC PHẦN	K5	K6	K7	K8	K9	K10	K11
13	Tổ chức thực hiện công tác kế toán	3	0	0	0	0	0	0
14	Ứng dụng trên phần mềm kế toán	3	4	4	4	4	4	4
15	Thực hành kế toán	4	0	0	0	0	0	0
16	Nghiệp vụ ngoại thương	3	0	0	0	0	0	0
17	Phân tích và thẩm định dự án đầu tư	3	0	0	0	0	0	0
18	Thẩm định dự án đầu tư	0	3	3	3	3	3	3
19	Tiền tệ ngân hàng	3	0	0	0	0	0	0
20	Quản trị tài chính	2	3	3	3	3	3	3
21	Thẩm định tín dụng ngân hàng	0	3	3	3	3	3	3
22	Thống kê doanh nghiệp	0	3	3	3	2	2	2
23	Quản trị rủi ro	0	3	3	3	3	3	3

2.2. Đối với hệ Đại học ngành Quản trị kinh doanh:

STT	TÊN HỌC PHẦN	K5	K6	K7	K8	K9	K10	K11
1	Thị trường chứng khoán	3	2	2	2	2	2	2
2	Kế toán tài chính 1	3	0	0	0	0	0	0
3	Văn hóa và đạo đức kinh doanh	2	0	0	0	0	0	0
4	Thương mại điện tử	2	2	0	0	3*	3*	3*
5	Quản trị doanh nghiệp	0	3	3	3	3	3	3
6	Quản trị công nghệ	3	0	0	0	0	0	0
7	Quản trị Marketing	0	3	3	3	3	3	3
8	Quản lý dự án	3	0	0	0	0	0	0
9	Quản trị dự án	0	3	3	3	3	3	3
10	Quản trị cung ứng	3	0	0	0	0	0	0
11	Quản trị thương hiệu	3	2	0	0	0	0	0
12	Thị trường tài chính	3	0	0	0	0	0	0
13	Khoa học quản lý	3	0	0	0	0	0	0
14	Quản trị nguồn nhân lực	2	0	0	0	0	0	0
15	Quản trị nhân sự	0	3	3	3	3	3	3
16	Kế toán hành chính sự nghiệp	0	3	3	3*	0	0	0
17	Kế toán ngân hàng thương mại	0	3	0	0	0	0	0
18	Thẩm định dự án đầu tư	0	3	3	3*	3*	3*	3*
19	Thanh toán quốc tế	0	2	0	0	0	0	0
20	Quản trị ngân hàng thương mại	0	0	3	3*	3*	3*	3*

STT	TÊN HỌC PHẦN	K5	K6	K7	K8	K9	K10	K11
21	Nghiệp vụ ngân hàng thương mại	0	0	3	3*	3*	3*	3*
22	Thống kê doanh nghiệp	0	0	2	2	2	2	2

2.3. Đối với hệ Cao đẳng ngành Kế toán:

STT	TÊN HỌC PHẦN	K41	K42	K43	K44
1	Quản trị học	3	0	0	0
2	Thanh toán quốc tế	0	2	2	2
3	Kinh tế lượng	3	0	0	0
4	Thị trường chứng khoán	3	2	0	0
5	Kế toán đơn vị sự nghiệp	4	0	0	0
6	Kế toán tài chính 1	3	4	4	4
7	Kế toán và khai báo thuế	2	3	3	3
8	Thực hành kế toán	4	0	0	0
9	Ứng dụng trên phần mềm kế toán	3	4	4	4
10	Nghiệp vụ ngân hàng	3	0	0	0
11	Phân tích và thẩm định dự án đầu tư	3	0	0	0
12	Quản trị doanh nghiệp	3	0	0	0
13	Phân tích hoạt động kinh doanh	0	3	3	3
14	Thống kê doanh nghiệp	0	2	2	2
15	Quản trị tài chính	2	3	3*	3*

2.4. Đối với hệ Cao đẳng ngành Quản trị kinh doanh:

STT	TÊN HỌC PHẦN	K41	K42	K43	K44
1	Thuế	0	3	3	3
2	Kinh tế lượng	3	0	0	0
3	Kế toán quản trị 1	3	0	0	0
4	Kế toán quản trị 2	3	0	0	0
5	Kế toán quản trị	0	4	4	4
6	Thị trường chứng khoán	3	0	0	0
7	Văn hóa và ĐĐ kinh doanh	2	0	0	0
8	Thương mại điện tử	2	0	0	0
9	Quản trị nhân sự	0	0	3	3
10	Quản trị nguồn nhân lực	2	0	0	0
11	Quản trị cung ứng	3	0	0	0

STT	TÊN HỌC PHẦN	K41	K42	K43	K44
12	Quản trị thương hiệu	3	0	0	0
13	Thị trường tài chính	3	0	0	0
14	Thống kê doanh nghiệp	0	2	2	2
15	Nghiệp vụ ngân hàng thương mại	0	0	3	0
16	Thẩm định dự án đầu tư	0	3	3	3
17	Tâm lý kinh doanh	0	0	3	3
18	Quản trị doanh nghiệp	0	3	0	0

Nhằm tạo cơ sở và điều kiện thuận lợi cho các sinh viên đăng ký học cải thiện, học lại để hoàn thành chương trình đào tạo của bản thân và đủ số tín chỉ tích lũy để có thể xét tốt nghiệp, Khoa Kinh tế có một số ý kiến đề xuất như sau:

- Đối với các học phần thay đổi tên và tương đương, các học phần có sự thay đổi về số tín chỉ, trong đó số tín chỉ của học phần các khóa sau cao hơn, sinh viên được đăng ký học cải thiện, học lại chung với các lớp khóa sau.

- Đối với các học phần có sự thay đổi về số tín chỉ, trong đó số tín chỉ của học phần các khóa sau thấp hơn hoặc do phân tách hoặc hợp nhất các học phần, hoặc do giảm tải và thay thế học phần, sinh viên đăng ký được mở lớp học riêng để đảm bảo được số tín chỉ cũng như chất lượng đào tạo, trong trường hợp số lượng sinh viên không đủ sĩ số để có thể mở lớp thì sinh viên có thể tự ôn tập để thi kết thúc học phần. Trong trường hợp sinh viên học chung với các khóa sau, các sinh viên đó sẽ phải được giảng viên giảng dạy hoặc đánh giá thêm để có thể xem xét cân nhắc với số tín chỉ tương ứng với chương trình đào tạo của khóa đó.

Đồng Nai, ngày 08 tháng 11 năm 2021

KHOA KINH TẾ
P.TRƯỞNG KHOA



Nguyễn Thị Ngọc Bích